

Số: 15 /2016/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 06 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ/CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 70/TTr-SVHTTDL ngày 23 tháng 8 năm 2016 về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế các văn bản sau: Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Đề án thành lập Trường Năng khiếu Nghệ thuật và Thể thao tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung

tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 2670 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thư viện tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc thành lập Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch cộng đồng tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 2471/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về phê duyệt Đề án chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Điện ảnh, Sách văn hóa phẩm tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 3149/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 3151 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đoàn Nghệ thuật tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Khu di tích Pác Bó tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Handwritten signature*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở: VH-TTDL, Nội vụ, Tư pháp;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CV (KGVX, NC), Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Handwritten signature: Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /2016/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo (trừ quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin) ở địa phương theo quy định của pháp luật; các dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 (năm) năm và hằng năm về đề án, dự án, chương trình phát triển văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước; phân cấp quản lý và xã hội hoá trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch ở địa phương;

b) Dự thảo văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện sau khi phối hợp và thống nhất với Sở Thông tin và Truyền thông;

c) Dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch;

b) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Hội đồng chuyên ngành về văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

4. Về cải cách hành chính:

a) Xây dựng kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính; thực hiện đánh giá cải cách thủ tục hành chính, cải cách bộ máy hành chính theo quy định; đầu tư trang thiết bị và nơi làm việc đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác của bộ phận một cửa, một cửa liên thông; cử cán bộ, công chức, viên chức tập huấn về công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách hành chính ở cơ quan và đơn vị trực thuộc;

b) Tổ chức triển khai hiệu quả việc ứng dụng khoa học và công nghệ thông tin trong cơ quan, đơn vị; triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng trong cơ quan theo tiêu chuẩn quy định ISO;

c) Đôn đốc, kiểm tra công tác cải cách hành chính theo kế hoạch đề ra; thực hiện báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính theo quy định.

5. Về di sản văn hoá:

a) Tổ chức thực hiện quy chế, giải pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá ở địa phương sau khi được phê duyệt; nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê và lập hồ sơ di sản văn hoá phi vật thể ở địa phương; cấp giấy phép nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài;

b) Quản lý, hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích, nhân vật lịch sử ở địa phương;

c) Tổ chức kiểm kê, lập danh mục, lập hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh ở địa phương;

d) Thỏa thuận chủ trương lập và thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thỏa thuận thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cấp tỉnh ở địa phương; hướng dẫn, tổ chức thực hiện tu sửa cấp thiết và các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thuộc địa phương quản lý sau khi được phê duyệt;

đ) Thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh ở địa phương có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường của di tích;

e) Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn thủ tục, trình cấp có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ, khai quật khẩn cấp; theo dõi, giám sát việc thực hiện nội dung giấy phép khai quật ở địa phương;

g) Thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia của bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích, bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật ở địa phương;

h) Tổ chức việc thu nhận, bảo quản các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do tổ chức, cá nhân giao nộp và thu giữ ở địa phương theo quy định của pháp luật; tổ chức đăng ký và quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; cấp chứng chỉ hành nghề đối với chủ cửa hàng mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; cấp giấy phép làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh, bảo tàng tỉnh và sở hữu tư nhân ở địa phương; cấp, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định cổ vật của cơ sở giám định cổ vật tại địa phương;

i) Xác nhận điều kiện đối với việc thành lập bảo tàng cấp tỉnh và điều kiện được cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập ở địa phương.

6. Về nghệ thuật biểu diễn:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch các đơn vị nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của địa phương phù hợp với quy hoạch phát triển ngành nghệ thuật biểu diễn theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức liên hoan, hội thi, hội diễn về nghệ thuật biểu diễn do địa phương tổ chức trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

c) Thẩm định, cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương:

- Nhà hát; Đoàn Nghệ thuật; Nhà Văn hóa; Trung tâm Văn hóa, Thể thao;

- Doanh nghiệp có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang;

- Hội Văn học, nghệ thuật; cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật;

- Cơ quan phát thanh, cơ quan truyền hình; nhà hát, đoàn nghệ thuật thuộc lực lượng vũ trang (trường hợp tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang nhằm mục đích kinh doanh).

d) Tiếp nhận thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương;

đ) Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn, cấp giấy phép cho các tổ chức thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương, cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương;

e) Tổ chức thực hiện việc cấp thẻ hành nghề cho nghệ sỹ, người mẫu lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn theo quy định của pháp luật;

g) Cấp giấy phép phê duyệt nội dung, cấp nhãn kiểm soát bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu.

7. Về điện ảnh:

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động chiếu phim tại rạp, chiếu phim lưu động phục vụ nhiệm vụ chính trị, xã hội, đối ngoại, phục vụ thiếu nhi, đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới và lực lượng vũ trang;

b) Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với việc sản xuất phim đặt hàng từ ngân sách nhà nước, Hội đồng thẩm định phim của tỉnh theo quy định của pháp luật về điện ảnh;

c) Cấp, thu hồi giấy phép phổ biến phim phóng sự, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu;

d) Cấp, thu hồi giấy phép phổ biến phim truyện do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu theo quy định của pháp luật về điện ảnh;

đ) Kiểm tra việc phổ biến phim ở rạp, phim chiếu lưu động, phim phát trên các phương tiện khác tại các điểm hoạt động văn hoá, vui chơi, giải trí công cộng;

e) Hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định về kinh doanh băng đĩa phim và các hoạt động điện ảnh khác ở địa phương.

8. Về mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm:

a) Tổ chức thực hiện các hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm quy mô cấp tỉnh;

b) Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật, cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng, cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc theo quy định của pháp luật;

c) Cấp giấy phép triển lãm nhiếp ảnh theo quy định của pháp luật; cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ;

d) Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật quy mô cấp tỉnh; tiếp nhận đăng ký tổ chức thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh; tiếp nhận đăng ký các triển lãm khác thuộc phạm vi quản lý của ngành văn hóa, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật;

đ) Quản lý hoạt động mua bán, trưng bày, sao chép tác phẩm mỹ thuật tại địa phương.

9. Về quyền tác giả, quyền liên quan:

a) Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tổ chức và cá nhân trong lĩnh vực bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan ở địa phương theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp, hợp tác, đặt hàng, sử dụng và đảm bảo quyền tác giả đối với tác phẩm, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng và chế độ nhuận bút, thù lao cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan ở địa phương;

c) Thẩm định quyền tác giả, quyền liên quan khi có tranh chấp theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

d) Tổ chức tiếp nhận đơn và trả kết quả đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật.

10. Về thư viện:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chuyển giao các xuất bản phẩm lưu chiếu tại địa phương cho thư viện tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn việc đăng ký hoạt động thư viện ở địa phương theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; cấp và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đối với thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn các thư viện ở địa phương xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

11. Về quảng cáo:

a) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài đặt tại địa phương;

b) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng zon; thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo tại địa phương;

c) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo tại địa phương;

d) Thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo (trừ báo chí, môi trường mạng, xuất bản phẩm và tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin).

12. Về văn hoá quần chúng, văn hoá dân tộc và tuyên truyền cổ động:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy hoạch thiết chế văn hoá cơ sở ở địa phương sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Hướng dẫn xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của các thiết chế văn hoá cơ sở ở địa phương trên cơ sở quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

c) Hướng dẫn tổ chức, quản lý các lễ hội; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; xây dựng gia đình, làng, xóm, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hoá tại địa phương;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo và hướng dẫn phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; chịu trách nhiệm là cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” của tỉnh;

đ) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện chính sách văn hoá dân tộc, bảo tồn, phát huy, phát triển các giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể của cộng đồng các dân tộc cư trú tại địa phương;

e) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tuyên truyền cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và quy hoạch hệ thống cổ động trực quan tại địa phương;

g) Tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan nghệ thuật quần chúng, thi sáng tác tranh cổ động, cùm cổ động; cung cấp tài liệu tuyên truyền, tranh cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội tại địa phương;

h) Hướng dẫn, kiểm tra, cấp giấy phép hoạt động karaoke, vũ trường; quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, trò chơi điện tử không nổi mạng và vui chơi giải trí nơi công cộng tại địa phương;

i) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng và các hoạt động văn hoá khác tại địa phương;

k) Hướng dẫn, kiểm tra việc trang trí, sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

13. Về văn học

a) Tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về hoạt động văn học ở địa phương theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra hoạt động văn học ở địa phương theo quy định của pháp luật.

14. Về gia đình:

a) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến gia đình, đảm bảo quyền bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trong gia đình;

b) Tuyên truyền, giáo dục giá trị đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình Việt Nam;

c) Tổ chức thu thập, xử lý thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình;

d) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật;

đ) Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình, giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình, thẻ nhân viên tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.

15. Về thể dục, thể thao cho mọi người:

- a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển thể dục, thể thao quần chúng ở địa phương sau khi được phê duyệt;
- b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên, trọng tài thể dục, thể thao sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;
- c) Chủ trì, phối hợp với hội thể thao quốc gia vận động nhân dân tham gia phát triển phong trào thể dục, thể thao; phổ biến, hướng dẫn các phương pháp tập luyện thể dục, thể thao phù hợp với sở thích, lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp;
- d) Xây dựng hệ thống giải thi đấu, kế hoạch thi đấu và chỉ đạo hướng dẫn tổ chức các cuộc thi đấu thể thao quần chúng của tỉnh;
- đ) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các hoạt động thể thao giải trí tại địa phương;
- e) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cơ quan liên quan tạo điều kiện, hướng dẫn người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng quần chúng khác tham gia hoạt động thể dục, thể thao;
- g) Tổ chức hướng dẫn tập luyện, biểu diễn và thi đấu các môn thể thao dân tộc, các phương pháp rèn luyện sức khỏe truyền thống;
- h) Hướng dẫn, kiểm tra việc công nhận gia đình thể thao tại địa phương;
- i) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức thực hiện giáo dục thể chất, thể thao trong nhà trường và thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang tại địa phương.

16. Về thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp:

- a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên; kế hoạch thi đấu các đội tuyển thể thao của tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh; phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các giải thi đấu quốc gia, khu vực và quốc tế sau khi được cấp có thẩm quyền giao và phê duyệt;
- c) Tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên của tỉnh trong các hoạt động thi đấu thể dục, thể thao sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật;
- d) Tổ chức kiểm tra các điều kiện kinh doanh của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, doanh nghiệp và hộ kinh doanh hoạt động thể thao; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao cho câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp và doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật;
- đ) Thực hiện quyết định phong đẳng cấp cho vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài thể thao thuộc thẩm quyền quản lý của Sở.

17. Về du lịch:

a) Tổ chức lập và điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch của tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức công bố quy hoạch sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá, phân loại, xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên du lịch của địa phương theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

c) Thực hiện các biện pháp để bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý và phát triển tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch ở địa phương;

d) Tổ chức lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận khu du lịch địa phương, điểm du lịch địa phương, tuyến du lịch địa phương; công bố sau khi có quyết định công nhận;

đ) Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài đặt tại địa phương theo quy định của pháp luật;

e) Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế của các doanh nghiệp tại địa phương theo quy định của pháp luật;

g) Thẩm định và quyết định xếp hạng 1 sao, hạng 2 sao cho khách sạn, làng du lịch, hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh biệt thự, căn hộ du lịch, tàu thủy du lịch; hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch đối với bãi cắm trại, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác;

h) Thẩm định và cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch cho cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch;

i) Tổ chức cấp, cấp lại, đổi, thu hồi thẻ hướng dẫn viên du lịch, giấy chứng nhận thuyết minh viên theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

k) Xây dựng kế hoạch, chương trình xúc tiến du lịch và tổ chức thực hiện chương trình xúc tiến du lịch, sự kiện, hội chợ, hội thảo, triển lãm du lịch của địa phương sau khi được phê duyệt;

l) Quản lý hoạt động kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô theo quy định của pháp luật.

18. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống, ngăn chặn các hoạt động vi phạm pháp luật về văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.

19. Thẩm định, tham gia thẩm định các dự án đầu tư, phát triển liên quan đến văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch ở địa phương.

20. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động đối với các hội và tổ chức phi chính phủ về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

21. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập về văn hoá, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

22. Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức các lễ hội văn hoá, thể thao, du lịch quy mô cấp tỉnh.

23. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

24. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch đối với Phòng Văn hoá và Thông tin và chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

25. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Sở.

26. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và xử lý vi phạm pháp luật đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

27. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện đối với các tài năng văn hoá nghệ thuật và thể dục thể thao; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức hoạt động trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch ở địa phương.

28. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, thanh tra, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

29. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao và thực hiện ngân sách được phân bổ hằng năm theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

30. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

31. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong hoạt động văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

32. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở

a) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc;

b) Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; báo cáo trước Hội đồng nhân dân tỉnh, trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo yêu cầu;

c) Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;

d) Việc bổ nhiệm Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật;

đ) Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức trực thuộc Sở theo tiêu chuẩn chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành;

e) Giám đốc, Phó Giám đốc Sở không kiêm chức danh Trưởng của đơn vị cấp dưới có tư cách pháp nhân (trừ trường hợp văn bản có giá trị pháp lý cao hơn quy định khác). Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ

Số lượng gồm 09 phòng, cụ thể như sau:

a) Văn phòng;

b) Thanh tra;

c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;

d) Phòng Tổ chức - Pháp chế;

đ) Phòng Quản lý văn hoá;

e) Phòng Xây dựng nếp sống văn hoá và gia đình;

g) Phòng Quản lý thể dục thể thao;

h) Phòng Quản lý du lịch;

i) Phòng Quản lý di sản văn hóa;

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

Số lượng gồm 09 đơn vị, cụ thể như sau:

a) Bảo tàng tỉnh

Là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng. Có chức năng nhiệm vụ sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền khoa học và giáo dục khoa học thông qua hiện vật trưng bày; bảo tồn tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích. Có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;
- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Sưu tầm kiểm kê bảo quản;
- Phòng Tuyên truyền và Trưng bày;
- Phòng Di tích.

b) Thư viện tỉnh

Là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng. Có chức năng nhiệm vụ thu thập bảo quản và tổ chức khai thác sử dụng các tài liệu về Cao Bằng, các tài liệu trong nước và ngoài nước về chính trị, kinh tế, khoa học kỹ thuật, văn hóa, an ninh quốc phòng; hướng dẫn các Thư viện huyện, xã xây dựng quy chế tổ chức hoạt động thư viện theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tổ chức phục vụ và khai thác vốn tài liệu lưu trữ trong thư viện cho bạn đọc. Có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;
- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Bổ sung - Biên mục xử lý tài liệu và thông tin;
- Phòng Phục vụ bạn đọc và Xây dựng phong trào cơ sở.

c) Trung tâm Văn hoá tỉnh

Là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng. Có chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu nghiệp vụ văn hóa cơ sở; tổ chức các hội thi, hội diễn và liên hoan nghệ thuật quần chúng toàn quốc, khu vực, cấp tỉnh và cơ sở. Tham gia tổ chức các lễ hội truyền thống và phục vụ những ngày lễ lớn; sưu tầm, khai thác vốn văn hóa truyền thống địa phương. Biên soạn các chương trình, hướng dẫn nghiệp vụ; phổ biến các ngoại hình nghệ thuật cho các đơn vị cơ sở; tham gia hội diễn, liên hoan nghệ thuật quần chúng, tổ chức

tuyên truyền bằng trực quan dưới các hình thức nghệ thuật biểu diễn, tranh cổ động, biểu ngữ, trang trí tại chỗ và đi lưu động; tổ chức triển lãm chuyên đề; biên tập và xuất bản tập san ngành Văn hóa, thể thao và Du lịch và biên soạn các tài liệu liên quan về văn hóa nghệ thuật khác... Có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;
- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Tuyên truyền cổ động truyền lãm;
- Phòng Nghệ thuật quần chúng;
- Đội tuyên truyền lưu động.

d) Đoàn Nghệ thuật tỉnh

Là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng. Có chức năng, nhiệm vụ tổ chức xây dựng chương trình nghệ thuật và biểu diễn các tiết mục ca, múa nhạc dân tộc; sưu tầm giữ gìn khai thác và phát huy di sản văn hóa các dân tộc Việt Nam. Phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương; tham gia liên hoan, hội thi, hội diễn chuyên nghiệp khu vực và toàn quốc; giao lưu văn hóa với các tỉnh và quốc tế; hỗ trợ phong trào quần chúng ở địa phương... Có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản tại Kho bạc nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo đơn vị: Trưởng đoàn và không quá 02 Phó Trưởng đoàn;
- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Nghệ thuật;
- Đội Ca;
- Đội Múa;
- Đội Nhạc.

đ) Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng

Là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng. Có chức năng, nhiệm vụ phát hành phim và chiếu bóng. Chiếu phim chính trị phục vụ đồng bào các dân tộc tại vùng sâu, xa, biên giới các huyện trong tỉnh; chiếu phim chính trị phục vụ các ngày lễ, ngày kỷ niệm trọng địa của đất nước và chiếu phim kinh doanh tại Rạp và đi lưu động; tổ chức kinh doanh in và nhân bản băng, đĩa hình; tổ chức các hoạt động hội trường phục vụ hội nghị, hội thảo... Có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản tại Kho bạc nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;

- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Nghiệp vụ Điện ảnh;
- Đội chiếu phim nhựa lưu động;
- 08 Đội chiếu phim lưu động vùng cao;
- Đội chiếu phim Rạp Hoàng Như.

e) Khu di tích Pác Bó

Là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng. Có chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản, trưng bày và tuyên truyền giáo dục thông qua các tài liệu, hiện vật và các di tích liên quan đến cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó. Tổ chức phục vụ dâng hương tại Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hướng dẫn, tổ chức hoạt động dịch vụ phục vụ du khách đến thăm quan, học tập tại Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó. Có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện Hà Quảng tỉnh Cao Bằng.

Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;
- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Nghiệp vụ;
- Phòng Kế toán.

g) Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao

Là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng. Có chức năng, nhiệm vụ tổ chức huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao; tổ chức và phục vụ đại hội thể dục thể thao; tuyển chọn, huấn luyện vận động viên; tập huấn vận động viên tham gia các giải đấu trong tỉnh và khu vực... Tạo điều kiện giúp đỡ các đơn vị, địa phương về chuyên môn, nghiệp vụ thể dục thể thao; hướng dẫn quần chúng nhân dân tham gia luyện tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe. Có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng. .

Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo đơn vị: Có Giám đốc và không quá 02 phó Giám đốc;
- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Thi đấu thể dục thể thao;
- Phòng Huấn luyện.

h) Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch

Là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng. Có chức năng, nhiệm vụ tổ chức xây dựng thực hiện chương

trình, kế hoạch quảng bá, xúc tiến du lịch của địa phương; hướng dẫn hỗ trợ các tổ chức và cá nhân về công tác truyền truyền quảng bá xúc tiến du lịch trong nước và nước ngoài; phối hợp thực hiện chương trình mục tiêu nhiệm vụ phát triển du lịch; tư vấn du lịch cộng đồng. Có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;
- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Tuyên truyền và Quảng bá du lịch.

i) Trường Năng khiếu Nghệ thuật và Thể thao

Là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng; là trường chuyên biệt có chức năng, nhiệm vụ tuyển chọn, đào tạo và phát triển năng khiếu của học sinh trong lĩnh vực nghệ thuật và thể thao; tổ chức tham gia biểu diễn, thi đấu các giải trẻ của tỉnh, khu vực và toàn quốc; phục vụ nhiệm vụ chính trị của ngành và của địa phương. Có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo đơn vị: Hiệu trưởng và không quá 02 Phó Hiệu trưởng;
- Phòng Hành chính tổng hợp;
- Phòng Giáo vụ;
- Phòng Đào tạo Nghệ thuật;
- Phòng Đào tạo Thể thao.

Điều 4. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở

1. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu và cấp trưởng, phó các phòng, đội các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định hiện hành. Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm sau khi thống nhất với Chánh thanh tra tỉnh. Phó Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Thanh tra viên thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ quyền hạn được giao và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao phụ trách.

3. Cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là người giúp người đứng đầu phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trước người đứng đầu và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy nhiệm cho một cấp phó điều hành các hoạt động của phòng, đơn vị.

Số lượng cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không quá 02 người.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định theo quy định.

Điều 5. Về công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị

1. Công chức, viên chức, người lao động trong các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trước thủ trưởng cơ quan, đơn vị và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Biên chế công chức, viên chức số lượng người làm việc trong các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định trong tổng số biên chế công chức, viên chức và tổng số người làm việc thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm vào ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động trong các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định theo phân cấp hiện hành.

4. Việc bố trí công tác đối với công chức, viên chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức, theo phẩm chất, năng lực, sở trường, bảo đảm các quy định của pháp luật.

5. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất, khối lượng công việc thực tế tại đơn vị, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định hoặc phân cấp cho người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký kết hợp đồng theo quy định của pháp luật để thực hiện các công việc, nhiệm vụ cụ thể tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tổ chức thực hiện, báo cáo việc triển khai Quy định này với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua sở Nội vụ) theo quy định.

2. Trên cơ sở Quy định này và các văn bản pháp luật liên quan, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổ chức xây dựng và ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

3. Dự thảo quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị trực thuộc Sở gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Dự thảo Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở theo Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Tổng hợp báo cáo việc triển khai thực hiện Quy định này gửi Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Thẩm định quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Thẩm định Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu có văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên điều chỉnh, bổ sung, thay thế các nhiệm vụ của ngành, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy định này cho phù hợp. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

Hoàng Xuân Ánh